

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2021/HS-ST
Ngày 28 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU- TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Trung Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Cúc và bà Nguyễn Ngọc Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: Ông Phan Mạnh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 121/2021/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2021/QĐXXST-HS ngày 01/9/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 452/2021/HSST-QĐ ngày 30/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tiến H, sinh năm 1976; tại: tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKTT: Buôn E, xã K, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến K (đã chết) và con bà Hồ Thị H1, sinh năm 1946; gia đình bị cáo có 02 anh, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có vợ: Bùi Thị H2, sinh năm 1973; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/4/2021;

Nhân Thân:

- Ngày 25/07/1997 Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh tuyên phạt Nguyễn Tiến H phạm tội “trộm cắp tài sản” phải chấp hành hình phạt 06 tháng tù theo Bản án số 10/1997/HSST. Bị cáo đã được xóa án tích.

- Ngày 29/9/2006 Tòa án nhân dân Quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh tuyên phạt Nguyễn Tiến H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” chấp hành hình phạt 01 năm tù theo Bản án số: 83/2006/HSST. Bị cáo đã được xóa án tích.

- Ngày 26/09/2011 Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt Nguyễn Tiến H phạm tội “Trộm cắp tài sản” phải chấp hành hình phạt 06 tháng tù theo Bản án số: 55/2011/HSST. Bị cáo đã được xóa án tích.

* **Bị hại:** Giáo Xứ Đ do Linh mục Vinh Sơn Đỗ Minh T đại diện.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Duy L, sinh năm 1961

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt; đại diện bị hại có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/4/2021 Nguyễn Tiến H điều khiển xe máy biển số 60AL-CCCC đi chơi. Khi đi đến khu vực Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom thấy bên đường có 01 tiệm mua phế liệu. Lúc này, do Nguyễn Tiến H biết tại Nghĩa trang Giáo xứ Đại An thuộc ấp Thái An, xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu có một số sắt xây dựng không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. H vào gặp anh Lý Thanh N sinh năm 1980, là chủ tiệm mua phế liệu tại ấp S, xã B, huyện T và hỏi anh N có mua sắt không. Anh N đồng ý mua rồi H cùng ở lại nhậu chung với anh N, sau đó H nói anh N lấy xe lôi đi chở sắt nhưng anh N không chở mà gọi điện thoại kêu Thạch Văn V sinh năm 1989, tạm trú tại ấp S, xã B, huyện T đến chở sắt cho H. Khoảng 15 phút sau, V đến tiệm phế liệu điều khiển xe mô tô biển số 51X3- BBBB kéo theo xe lôi của anh N đi theo H đến Nghĩa trang Giáo xứ Đ để chở sắt. Khi đến Nghĩa trang H nói V dừng xe lại đợi, còn H đi vào cổng chính kiểm tra thấy không có người nên quay lại chỗ V rồi mở cổng phụ phía bên phải Nghĩa trang để đi vào. V hỏi sắt của ai thì H nói của H và bảo V vào chở rồi trả tiền xe cho. H dẫn V chạy xe đến bên phải nhà mái tôn nơi để số sắt ở trong Nghĩa Trang, rồi H và V cùng bê 03 cuộn sắt phi 8, 01 cuộn sắt phi 6, 02 tấm sắt đan phi 8, 05 cây sắt V3, 01 cây sắt V3 lên xe lôi. Khi H, V dùng xe lôi chở sắt đi đến gần cổng Công ty Việt Mỹ trên đường ĐT 768 thì bị anh Hà Văn T1 sinh năm 1985 và một số người dân phát hiện giữ lại và báo Công an xã Tân an lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Tiến H cùng vật chứng theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

* **Vật Chứng thu giữ:**

- 03 cuộn sắt phi 8.

- 01 cuộn sắt phi 6

- 02 tấm sắt đan phi 8.

- 05 cây sắt V3 có kích thước 2,5m/cây có khối lượng 0,3kg/cây.

- 01 cây sắt V3 có kích thước 2,14m, có khối lượng 0,2kg
- 01 xe máy hiệu SYM ELegants, màu xanh trắng đen biển số 60AL-01940.
- 01 xe mô tô biển số 51X-8097.
- 01 xe lôi.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 25/BB-ĐGTS ngày 22/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: Giá trị 03 cuộn sắt phi 8 có khối lượng 177kg, 02 tấm sắt đan phi 8 có khối lượng 9kg, 05 cây sắt V3 có kích thước 2,5m/cây có khối lượng 0,3kg/cây, 01 cây sắt V3 có kích thước 2,14m, có khối lượng 0,2kg, 01 cuộn sắt phi 6 có khối lượng 9kg tại thời điểm ngày 22/4/2021 là 4.095.300 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu.

* Xử lý vật chứng:

- Số tài sản 03 cuộn sắt phi 8 có khối lượng 177kg, 02 tấm sắt đan phi 8 có khối lượng 9kg, 05 cây sắt V3 có kích thước 2,5m/cây có khối lượng 0,3kg/cây, 01 cây sắt V3 có kích thước 2,14m, có khối lượng 0,2kg, 01 cuộn sắt phi 6 có khối lượng 9kg cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu.

- 01 xe máy hiệu SYM ELegants, màu xanh trắng đen biển số 60AL-CCCCC là của anh Lê Trần Thanh T2. Anh T2 đã cho anh rể là Phạm Quang T3. Nguyễn Tiến H mượn xe máy biển số 60AL-CCCCC sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, anh T3 không biết. Cơ quan điều tra đã trả xe máy biển số 60AL- CCCCC cho anh T3.

- 01 xe lôi và 01 xe mô tô biển số 51X-BBBB. Số khung VBSPCH0021 X302477, số máy ZS100FMG82A07866 không có giấy tờ, xe này anh N mua của người không rõ họ tên, cơ quan Công an huyện tiếp tục tạm giữ xử lý theo quy định.

Trách nhiệm bồi thường dân sự: Đại diện bị hại đã nhận lại tài sản, có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 118/CT/VKS - HS ngày 19/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Tiến H để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H từ 06 đến 08 tháng tù.
- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra, thể hiện:

Khoảng hơn 20 giờ ngày 15/4/2021 tại Nghĩa trang giáo xứ Đ thuộc Ấp Bình Chánh, xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Nguyễn Tiến H đã trộm cắp số tài sản của Giáo xứ Đ gồm: 03 cuộn sắt phi 8 có khối lượng 177kg, 01 cuộn sắt phi 6 có khối lượng 9kg, 02 tấm sắt đan phi 8 có khối lượng 9kg, 05 cây sắt V3 kích thước 2,5m có khối lượng 0,3kg, 01 cây sắt V3 kích thước 2,14m có khối lượng 0,2kg, tổng trị giá tài sản 4.095.300 đồng.

[3]. Do vậy, hành vi của bị cáo H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu không có người trông coi, đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp. Bản thân bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử nhiều lần về tội trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo thể hiện tính liều lĩnh, coi thường pháp luật, nên cần có mức án nghiêm trọng xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo khi lượng hình. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Xét về nhân thân, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt

cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

7.1. Đối với tài sản là 03 cuộn sắt phi 8 có khối lượng 177kg, 02 tấm sắt đan phi 8 có khối lượng 9kg, 05 cây sắt V3 có kích thước 2,5m/cây có khối lượng 0,3kg/cây, 01 cây sắt V3 có kích thước 2,14m, có khối lượng 0,2kg, 01 cuộn sắt phi 6 có khối lượng 9kg cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

7.2. Đối với chiếc xe máy hiệu SYM ELegants, màu xanh trắng đen biển số 60AL- CCCCC là của anh Lê Trần Thanh T2. Anh T2 đã cho anh rể là Phạm Quang T3. Nguyễn Tiến H mượn xe mô tô biển số 60AL- CCCCC sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, anh T3 không biết H sử dụng xe vào việc phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả xe máy biển số 60AL- CCCCC cho anh T3, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

7.3. Đối với chiếc xe lôi và 01 xe mô tô biển số 51X-BBBB. Số khung VBSPCH0021X302477, số máy ZS100FMG82A07866 không có giấy tờ, xe này anh N mua của người không rõ họ tên, nên cơ quan Công an huyện tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Tiến H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337; Điều 262 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Đã trả lại chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xét.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- THA dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA HS huyện Vĩnh Cửu
- Sở tư pháp;
- Nơi cư trú của bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Trung Chiến